**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 2.000150.000.00.00.H56

**Số quyết định:** 2373/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

**Cấp thực hiện:** Cấp Huyện

**Loại thủ tục:** TTHC không được luật giao cho địa phương quy định hoặc quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Lưu thông hàng hóa trong nước

**Trình tự thực hiện:**

Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá gửi 01 bộ hồ sơ về Phòng Công Thương.

Phòng Công Thương kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của thương nhân

Phòng Công Thương tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết để cấp phép hoặc từ chối cấp phép.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | 15 Ngày làm việc | Phí : Đồng (1. Đối với doanh nghiệp, HTX a) Đóng trên địa bàn thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; b) Đóng trên địa bàn các huyện: - Phí thẩm định: 600.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; 2. Đối với hộ kinh doanh a) Đóng trên địa bàn thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Phí thẩm định: 400.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; b) Đóng trên địa bàn các huyện: - Phí thẩm định: 200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định.) | Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương xem xét và cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định Phòng Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do. |
| Trực tuyến | 15 Ngày làm việc | Phí : Đồng (1. Đối với doanh nghiệp, HTX a) Đóng trên địa bàn thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; b) Đóng trên địa bàn các huyện: - Phí thẩm định: 600.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; 2. Đối với hộ kinh doanh a) Đóng trên địa bàn thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Phí thẩm định: 400.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; b) Đóng trên địa bàn các huyện: - Phí thẩm định: 200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định.) | Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương xem xét và cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định Phòng Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do. Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình). |
| Dịch vụ bưu chính | 15 Ngày làm việc | Phí : Đồng (1. Đối với doanh nghiệp, HTX a) Đóng trên địa bàn thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; b) Đóng trên địa bàn các huyện: - Phí thẩm định: 600.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; 2. Đối với hộ kinh doanh a) Đóng trên địa bàn thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Phí thẩm định: 400.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định; b) Đóng trên địa bàn các huyện: - Phí thẩm định: 200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định.) | Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Công Thương xem xét và cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định Phòng Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do. |

**Thành phần hồ sơ:**

**- Trường hợp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: Hồ sơ gồm:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| a) Văn bản đề nghị cấp lại; Phụ lục 52 theo mẫu (Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương) | PHỤ LỤC 52.docx | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| b) Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có). |  | Bản chính: 0 Bản sao: 1 |

**- Trường hợp cấp lại Giấy phép do hết thời hạn hiệu lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại đối với quy định tại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 1 |

**Đối tượng thực hiện:** Doanh nghiệp

**Cơ quan thực hiện:** Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng

**Cơ quan có thẩm quyền:** Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện; Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình).

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (cấp lại)

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 09/2012/QH13 | Luật 09/2012/QH13 | 18-06-2012 | Quốc Hội |
| 67/2013/NĐ-CP | Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá | 27-06-2013 | Chính phủ |
| 08/2018/NĐ-CP | Sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương | 15-01-2018 | Chính phủ |
| 57/2018/TT-BCT | Thông tư 57/2018/TT-BCT | 28-12-2018 | Bộ Công thương |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** a) Thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 ;
c) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin